



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT LÚA RiceMoRe

Nhà tài trợ:



Tháng 9 năm 2023

Mục lục

I.	QUẢN LÝ HỆ THỐNG.....	5
1.1	Đăng nhập hệ thống.....	5
1.1.1	Giao diện đăng nhập.....	5
1.1.2	Quên mật khẩu (lấy lại mật khẩu).....	6
1.2	Nhóm quyền.....	8
1.2.1	Thêm nhóm quyền.....	9
1.2.2	Sửa nhóm quyền.....	9
1.2.3	Xóa nhóm quyền.....	10
1.3	Phân quyền.....	10
1.4	Tài khoản.....	11
1.4.1	Thêm tài khoản.....	11
1.4.2	Cập nhật tài khoản.....	12
1.4.3	Xóa tài khoản.....	12
1.5	Lịch sử đăng nhập.....	13
1.6	Lịch sử thao tác.....	13
1.7	Đăng xuất.....	14
II.	DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU.....	14
2.1	Thời vụ.....	14
2.1.1	Thêm thời vụ.....	14
2.1.2	Cập nhật thời vụ.....	15
2.1.3	Xóa thời vụ.....	15
2.2	Giống lúa.....	15
2.2.1	Thêm giống lúa.....	16
2.2.2	Cập nhật thông tin giống lúa.....	16
2.2.3	Xóa giống lúa.....	16
2.3	Loại giống.....	17
2.3.1	Thêm loại giống mới.....	17
2.3.2	Sửa loại giống.....	17
2.3.3	Xóa loại giống.....	17
2.4	Thiên tai.....	18
2.4.1	Thêm loại hình thiên tai.....	18
2.4.2	Cập nhật loại hình thiên tai.....	18
2.4.3	Xóa loại hình thiên tai.....	19
2.5	Sâu bệnh.....	19
2.5.1	Thêm sâu bệnh.....	19
2.5.2	Cập nhật sâu bệnh.....	20
2.5.3	Xóa sâu bệnh.....	20
III.	BÁO CÁO SẢN XUẤT.....	20
3.1	Kế hoạch sản xuất.....	20
3.1.1	Thêm kế hoạch sản xuất.....	21
3.1.2	Cập nhật kế hoạch sản xuất.....	21
3.1.3	Xóa kế hoạch sản xuất.....	21
3.2	Tiến độ xuống giống.....	22
3.2.1	Thêm tiến độ xuống giống.....	22
3.2.2	Cập nhật tiến độ xuống giống.....	24
3.2.3	Xóa tiến độ xuống giống.....	25
3.3	Tiến độ thu hoạch.....	25
3.3.1	Thêm tiến độ thu hoạch.....	25
3.3.2	Cập nhật tiến độ thu hoạch.....	27
3.3.3	Xóa tiến độ thu hoạch.....	27

3.4	Thiệt hại năng suất.....	28
3.4.1	Thêm thiệt hại năng suất	28
3.4.2	Cập nhật thiệt hại năng suất	29
3.4.3	Xóa thiệt hại năng suất	29
3.5	Cơ giới hóa	30
3.5.1	Thêm cơ giới hóa	30
3.5.2	Cập nhật cơ giới hóa	31
3.5.3	Xóa cơ giới hóa.....	31
3.6	Sử dụng kỹ thuật	31
3.6.1	Thêm sử dụng kỹ thuật.....	32
3.6.2	Cập nhật sử dụng kỹ thuật.....	32
3.6.3	Xóa sử dụng kỹ thuật	33
IV.	TỔNG HỢP DỮ LIỆU.....	33
4.1	Tổng hợp dữ liệu kế hoạch sản xuất	33
4.2	Tổng hợp tiến độ xuống giống	34
4.3	Tổng hợp tiến độ thu hoạch	35
4.4	Tổng hợp sinh trưởng phát triển.....	35
4.5	Tổng hợp sử dụng kỹ thuật	36
4.6	Tổng hợp cơ giới hóa.....	37
4.7	Tổng hợp thiệt hại năng suất	37
V.	QUẢN LÝ BẢN ĐỒ	37
5.1	Lớp bản đồ.....	37
5.1.1	Thêm lớp bản đồ	38
5.1.2	Cập nhật lớp bản đồ.....	38
5.1.3	Xóa lớp bản đồ	39
5.2	Bản đồ địa giới xã.....	39
5.2.1	Import bản đồ địa giới xã	39
5.2.2	Export bản đồ địa giới xã	40
5.2.3	Xóa bản đồ địa giới xã.....	40
5.3	Ghi chú bản đồ	40
5.3.1	Thêm ghi chú bản đồ.....	41
5.3.2	Cập nhật ghi chú bản đồ	42
5.3.3	Xóa ghi chú bản đồ.....	42
5.4	Giới thiệu	43
VI.	BẢN ĐỒ.....	43
6.1	Giới thiệu tổng quan bản đồ	43
6.2	Bản đồ chuyên đề sản xuất	44
6.3	Thông tin quá trình sản xuất	45
6.4	Bản đồ nền	46
6.5	Phóng to/thu nhỏ bản đồ.....	46
6.6	Tra cứu khu vực hành chính	46
6.7	Lựa chọn thời vụ.....	47
6.8	Chú dẫn bản đồ	48
6.9	Giới thiệu dự án.....	48
	Thông tin liên hệ:	49

Hệ thống theo dõi và báo cáo hoạt động sản xuất lúa
(Rice activity Monitoring and Reporting System - RiceMoRe)

RiceMoRe được xây dựng với sự hợp tác giữa Cục Trồng trọt (DCP), Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê (DTS) – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Viện nghiên cứu lúa gạo Quốc tế (IRRI) nhằm hỗ trợ công tác theo dõi, quản lý và chỉ đạo sản xuất lúa. **RiceMoRe** cho phép hệ thống hóa và lưu trữ dữ liệu về sản xuất lúa, được cập nhật hàng tuần thông qua mạng lưới cán bộ địa phương từ cấp xã. Dữ liệu được liên kết với hệ thống thông tin địa lý và các lớp thông tin khác giúp cho việc lập kế hoạch sản xuất, ứng phó thiên tai và dịch hại thuận lợi hơn.

Hệ thống được thiết kế, xây dựng với sự đóng góp của những cá nhân và tổ chức sau:

Lê Thanh Tùng - Cục Trồng trọt, Bộ NN&PTNT
Trần Thị Mỹ Hạnh - Cục Trồng trọt, Bộ NN&PTNT
Bùi Tân Yên - Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế
Eisen Bernard Bernardo - Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế
Vũ Hồng Trang - Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế
Nguyễn Thị Hà An – Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế
Đỗ Minh Phương - Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê Nông nghiệp, Bộ NN&PTNT
Các cán bộ kỹ thuật - Sở NN&PTNT tỉnh An Giang và thành phố Cần Thơ

Nhà tài trợ: Viện nghiên cứu AgResearch, New Zealand

Xây dựng phần mềm: Công ty TNHH Thương mại và Phát triển Công nghệ Phần mềm Tcsoft.

I. QUẢN LÝ HỆ THỐNG

Quản trị hệ thống bao gồm các chức năng thiết yếu nhất để thiết lập, quản lý chức năng trên phần mềm của người dùng.

1.1 Đăng nhập hệ thống



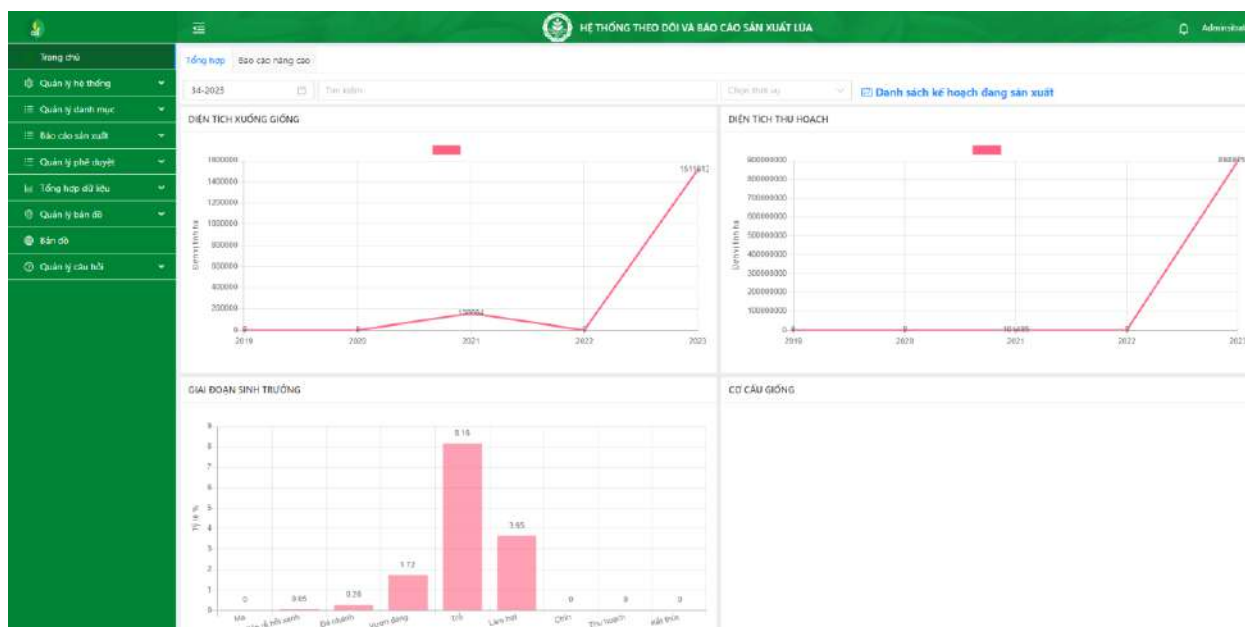
Hình 1.1.1a: Giao diện đăng nhập hệ thống.

1.1.1 Giao diện đăng nhập

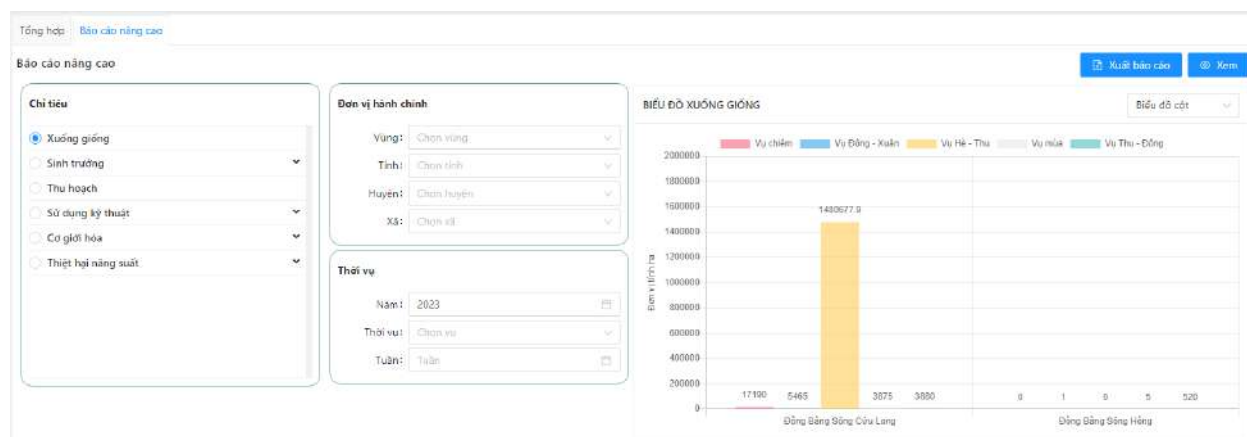
Tại giao diện đăng nhập vào trang quản trị, người dùng nhập thông tin tài khoản đã được cung cấp trước, gồm:

- ✓ Tên đăng nhập.
- ✓ Mật khẩu

Sau khi đăng nhập thành công, hệ thống sẽ hiển thị giao diện trang chủ phần mềm:



Hình 1.1.1b: Giao diện trang chủ báo cáo tổng hợp.



Hình 1.1.1c: Giao diện trang chủ báo cáo năng cao.

Trang chủ phần mềm hiển thị số liệu báo cáo dưới dạng các biểu đồ thống kê, gồm:

- ✓ Biểu đồ hình cột
- ✓ Biểu đồ đường

1.1.2 Quên mật khẩu (lấy lại mật khẩu)

Khi không đăng nhập vào hệ thống vì lý do quên mật khẩu, tại giao diện đăng nhập (hình 1.1.1a) người dùng chọn chức năng “Quên mật khẩu”.



Hình 1.1.2a: Giao diện chức năng quên mật khẩu.

- Nhập thông tin để khôi phục mật khẩu, gồm: tên đăng nhập và email tài khoản **người sử dụng** đã nhập trên hệ thống.
- Sau đó, bạn chọn “**Gửi mã OTP vào email**” (hình 1.1.2a) hệ thống đưa ra thông báo xác nhận đã gửi thành công mã OTP về tài khoản email.
- Khi đã nhận được mã OTP hệ thống gửi về qua email, bạn chọn “nhập mã OTP” (hình 1.1.2b)



Hình 1.1.2b: Nhập mã xác thực OTP.

- Mã xác thực OTP có hiệu lực trong 03 phút (180 giây), trong khoảng thời gian này bạn cần nhập thông tin cần khôi phục, gồm: mật khẩu và xác nhận lại mật khẩu mới,

nhập mã OTP. Chọn chức năng “**Đổi mật khẩu**”, hệ thống đưa ra thông báo khôi phục mật khẩu thành công.



huyencantho

nahaitn@gmail.com

Mã OTP có hiệu lực trong **178** giây [Hủy bỏ.](#)

Mật khẩu

Xác nhận mật khẩu

Mã OTP (được gửi vào email)

Đổi mật khẩu

Hình 1.1.2c: Giao diện khôi phục mật khẩu.

1.2 Nhóm quyền

Cho phép thiết lập nhóm các đối tượng sử dụng phần mềm, nhóm quyền có thể phân chia theo:

- ✓ Cấp đơn vị hành chính: tỉnh, huyện, xã.
- ✓ Cơ quan, phòng ban, tổ chức: Chi cục TTBVT, các trạm – trung tâm khuyến nông, phòng ban,...

Lưu ý: Các tài khoản người dùng thuộc cùng một “Nhóm quyền” sẽ được cấp quyền chức năng thao tác như nhau trên phần mềm.

Mã nhóm	Mô tả
Admin	Quản lý tất cả các chức năng và dữ liệu của hệ thống
Cấp huyện	Cán bộ quản lý cấp huyện được phép truy cập, nhập và sửa số liệu của huyện đang phụ trách
Cấp quốc gia	Cán bộ quản lý cấp quốc gia được phép truy cập số liệu của cả nước
Cấp tỉnh	Cán bộ quản lý cấp tỉnh được phép truy cập số liệu của tỉnh đang phụ trách
Cấp vùng	Cán bộ quản lý cấp vùng được phép truy cập, nhập và sửa số liệu của vùng đang phụ trách
Cấp xã	Cán bộ kỹ thuật cấp xã được phép truy cập, nhập và sửa số liệu của xã đang phụ trách
Kỹ thuật	Kỹ thuật viên chuyên trách bảo trì và cập nhật hệ thống
Tươi	kiểm tra chức năng. Hai

Hình 1.2: Giao diện thiết lập nhóm quyền.

1.2.1 Thêm nhóm quyền

Để khởi tạo nhóm quyền, bạn thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Từ menu **Hệ thống**, chọn **Nhóm quyền**, chọn **+ Thêm**

Bước 2: Bạn nhập thông tin, gồm: mã nhóm, mô tả (nếu có).

Bước 3: Chọn **"Lưu"** để hoàn thành.

Hình 1.2.1: Thêm mới nhóm quyền.

1.2.2 Sửa nhóm quyền

Bước 1: Tại giao diện **Nhóm quyền**, chọn nhóm cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật thông tin cần thay đổi: mã nhóm, mô tả.

Bước 3: Chọn **"Lưu"** cập nhật hoặc **"Hủy"** để hủy bỏ thao tác.

Hình 1.2.2: Cập nhật thông tin nhóm quyền.

1.2.3 Xóa nhóm quyền

- Tại giao diện **Nhóm quyền**, chọn nhóm cần xóa, bấm  **Xóa**
- Chọn **“Đồng ý”** để xóa, chọn **“Hủy”** để giữ lại nhóm quyền.

1.3 Phân quyền

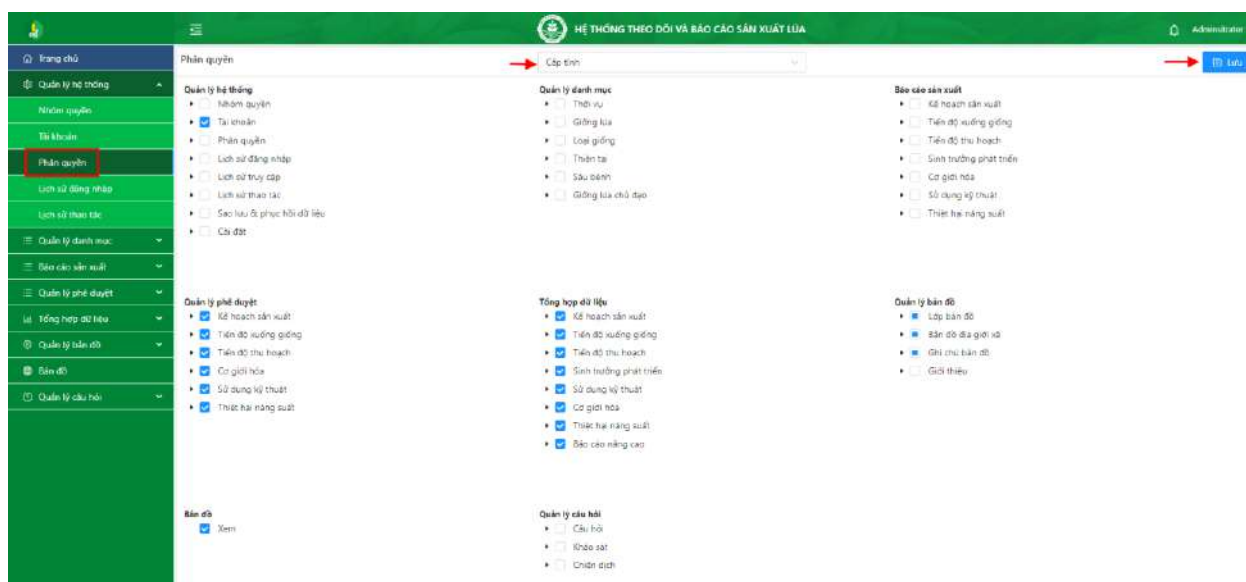
Sau khi thêm nhóm quyền mới, bạn cần cấp quyền cho phép sử dụng chức năng phần mềm, thao tác như sau:

Bước 1: Từ menu **Hệ thống**, chọn **“Phân quyền”**.

Bước 2: Lựa chọn nhóm quyền.

Bước 3: Tích chọn các quyền được phép sử dụng trên phần mềm.

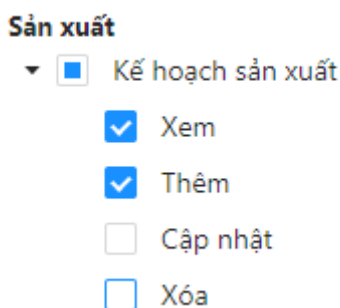
Bước 4: Nhấn nút **“Lưu”** để hoàn thành phân quyền từng nhóm.



Hình 1.3.1: Phân quyền nhóm người dùng.

Lưu ý: Khi phân quyền, bạn chọn  với mỗi chức năng để hiển thị quyền chi tiết gồm: *xem, thêm, cập nhật, xóa, nhập excel, xuất excel*.

- Tích chọn quyền chi tiết theo từng nhóm quyền:



Hình 1.3.2: Hướng dẫn phân quyền.

1.4 Tài khoản

Chức năng tài khoản cho phép bạn thiết lập, quản lý danh sách tài khoản người dùng đăng nhập vào phần mềm.

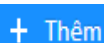
ID	Tên tài khoản	Mật khẩu	Email	Vai trò	Trạng thái	Hành động
0000000001	admin	123456	admin@ricemore.vn	Quản trị viên	Đang hoạt động	
0000000002	user1	123456	user1@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000003	user2	123456	user2@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000004	user3	123456	user3@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000005	user4	123456	user4@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000006	user5	123456	user5@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000007	user6	123456	user6@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000008	user7	123456	user7@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000009	user8	123456	user8@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000010	user9	123456	user9@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000011	user10	123456	user10@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000012	user11	123456	user11@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000013	user12	123456	user12@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000014	user13	123456	user13@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000015	user14	123456	user14@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000016	user15	123456	user15@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000017	user16	123456	user16@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000018	user17	123456	user17@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000019	user18	123456	user18@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000020	user19	123456	user19@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000021	user20	123456	user20@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000022	user21	123456	user21@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000023	user22	123456	user22@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000024	user23	123456	user23@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000025	user24	123456	user24@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000026	user25	123456	user25@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000027	user26	123456	user26@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000028	user27	123456	user27@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000029	user28	123456	user28@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000030	user29	123456	user29@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000031	user30	123456	user30@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000032	user31	123456	user31@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000033	user32	123456	user32@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000034	user33	123456	user33@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000035	user34	123456	user34@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000036	user35	123456	user35@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000037	user36	123456	user36@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000038	user37	123456	user37@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000039	user38	123456	user38@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000040	user39	123456	user39@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000041	user40	123456	user40@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000042	user41	123456	user41@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000043	user42	123456	user42@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000044	user43	123456	user43@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000045	user44	123456	user44@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000046	user45	123456	user45@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000047	user46	123456	user46@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000048	user47	123456	user47@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000049	user48	123456	user48@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000050	user49	123456	user49@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	
0000000051	user50	123456	user50@ricemore.vn	Người dùng	Đang hoạt động	

Hình 1.4: Giao diện quản lý tài khoản.

1.4.1 Thêm tài khoản

- Để sử dụng phần mềm bắt buộc người dùng phải có tài khoản đăng nhập, để tạo tài khoản cho người mới, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Hệ thống**, chọn **Tài khoản**, chọn



Bước 2: Nhập thông tin tài khoản, thông tin có ký hiệu (*) là thông tin bắt buộc phải nhập.

Bước 3: Nhấn **"Lưu"** để hoàn thành thêm mới.

Thêm mới tài khoản ✕

* Tên đăng nhập:	nguyenhai	✓	* Họ tên:	Nguyễn Hải	✓
* Mật khẩu:	*****	✓	* Điện thoại:	1900571529	✓
* E-mail:	nguyenhai250492@gmail.com	✓	Địa chỉ:	96A Định Công - Q.Hoàng Mai - Hà	
Ngày sinh:	28/03/2023	📅			
* Nhóm quyền:	Cấp xã ✕	✓			
Vùng:	Đồng Bằng Sông Hồng	▼	Tỉnh/thành phố:	Thành phố Hà Nội	
Quận huyện:	Quận Hoàng Mai	▼	Xã/phường:	Phường Định Công	
Ghi chú:					
Trạng thái:	☒ Kích hoạt		Avatar:	+Tải lên	

Lưu Hủy

Hình 1.4.1: Giao diện tạo tài khoản mới.

Lưu ý:

- ✓ Tên đăng nhập yêu cầu viết liền, không dấu, không chứa khoảng cách.
- ✓ Chọn **nhóm quyền** phù hợp với tài khoản được tạo.
- ✓ Chọn đúng khu vực hành chính được phụ trách: vùng, tỉnh thành, quận huyện, xã phường.

1.4.2 Cập nhật tài khoản

- Để cập nhật thông tin tài khoản, bạn thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Tại giao diện “**Tài khoản**” bạn chọn tài khoản cần sửa ✓

Bước 2: Bấm “**Sửa**”

Bước 3: Cập nhật lại thông tin tài khoản cần thay đổi.

Bước 4: Nhấn “**Lưu**” hoàn thành hoặc “**Hủy**” hủy bỏ thao tác.

1.4.3 Xóa tài khoản

- Tại danh sách tài khoản, chọn tài khoản cần xóa.
- Chọn xóa,
- Nhấn “**Đồng ý**” để xóa tài khoản hoặc “**Hủy**” để hủy thao tác.

Lưu ý: Tài khoản sau khi bị xóa không thể đăng nhập vào phần mềm.

Tài khoản	Họ tên	Điện thoại	Email	Nhóm quyền	Tỉnh thành	Quận huyện/phường	Trạng thái
HD_Tinh	HD_Tinh	0961155333	abc@gmail.com	Cấp tỉnh	Tỉnh Hà Dương	-	Đã kích hoạt
HD_Vung	HD_Vung	0961155333	abc@gmail.com	Cấp vùng	-	-	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	0961232093	butanjen@gmail.com	Cấp huyện	Tỉnh Hà Dương	Huyện Kim Thành	Đã kích hoạt
HD_xa	HD test xa	0961232093	butanjen@gmail.com	Cấp xã	Tỉnh Hà Dương	Xã La Vù - Huyện Kim Thành	Đã kích hoạt
testjuly	Nguyễn Quốc Việt	0961155305	nguyenh20462@gmail.com	Tổ chức	Tỉnh Bắc Ninh	Thành phố Bắc Ninh	Đã kích hoạt
huyenthoquan	Trần Nguyễn Hải	0961155305	ruham@gmail.com	Cấp huyện	Tỉnh Ninh Bình	Huyện Ninh Quan	Đã kích hoạt
trangvu	Trang Vũ	096130791	vuhoangtrang.hanoi@gmail.com	Cấp tỉnh	Thành phố Hà Nội	-	Đã kích hoạt
testguthuyen	Trang Vũ huyện	096130791	thuythelady093029@gmail.com	Cấp huyện	Thành phố Hà Nội	Huyện Chương Mỹ	Đã kích hoạt
trangvu	Trang Vũ xã	096130791	thuythelady093029@gmail.com	Cấp xã	Thành phố Hà Nội	Thị trấn Chúc Sơn - Huyện Chương Mỹ	Đã kích hoạt

Hình 1.4.3: Giao diện xóa tài khoản.

1.5 Lịch sử đăng nhập

Hệ thống ghi lại thông tin tài khoản đăng nhập vào hệ thống và lưu trữ thông tin tài khoản đăng nhập vào lịch sử theo thời gian thực.

Để tra cứu thông tin, từ menu **Hệ thống**, bạn chọn **Lịch sử đăng nhập**.

Tài khoản	Họ tên	Thời gian	IP	Thao tác	Trạng thái
huyenthoquan	Huyện dân tộc	24/05/2023	14.231.63.9	"admin" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
Admin	Administrator	24/05/2023	14.231.63.9	"huyenthoquan" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
huyenthoquan	Huyện dân tộc	25/05/2023	14.231.63.9	"admin" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
Huyentho	Huyentho	15/05/2023	01	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
Admin	Administrator	14/05/2023	01	"huyentho" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
hd_tinh_an	Acc test tỉnh HD	13/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	12/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	11/05/2023	113.190.234.33	"admin" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
Admin	Administrator	12/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
Admin	Administrator	12/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	12/05/2023	113.190.234.33	"admin" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	12/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
Admin	Administrator	12/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	11/05/2023	113.190.234.33	"admin" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_huyen	HD test huyen	11/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
HD_xa	HD test xa	11/05/2023	113.190.234.33	"hd_huyen" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
sacantho	sacantho	08/05/2023	14.232.200.202	"huyenthoquan" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
sacantho	sacantho	08/05/2023	14.232.200.202	"huyenthoquan" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
huyenthoquan	Huyện dân tộc	08/05/2023	14.232.200.202	"sacantho" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt
vung	vung	01/05/2023	14.232.200.202	"vung" đăng nhập thành công.	Đã kích hoạt

Hình 1.5: Giao diện lịch sử đăng nhập.

1.6 Lịch sử thao tác

Hệ thống ghi lại thao tác chức năng trên phần mềm của người sử dụng vào chức sử thao tác.

Để tra cứu thông tin, từ menu **Hệ thống**, bạn chọn **Lịch sử thao tác**.

Tài khoản	Họ tên	Chức năng	Thao tác	Mã dữ liệu	Nội dung thao tác
Tối đa					

Hình 1.6: Giao diện lịch sử thao tác.

1.7 Đăng xuất

Để thoát tài khoản, trở về giao diện đăng nhập hệ thống ban đầu, bạn thực hiện thao tác sau:



Hình 1.7: Giao diện đăng xuất tài khoản.

Bước 1: Chọn vào biểu tượng avatar tài khoản (trên góc phải).

Bước 2: Chọn “Đăng xuất”, tài khoản bị thoát ra phần mềm trở về giao diện “Đăng nhập” ban đầu.

II. DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU

Thông tin thiết lập khai báo từ danh mục sẽ hỗ trợ người dùng khi thực hiện với các chức năng khác trên phần mềm nhanh chóng, thuận tiện hơn.

2.1 Thời vụ

Danh mục thời vụ giúp bạn thiết lập, quản lý danh sách các thời vụ sản xuất Lúa hàng năm tại địa phương.



Hình 2.1: Giao diện thời vụ.

2.1.1 Thêm thời vụ

Để thiết lập thông tin thời vụ, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Danh mục**, chọn **Thời vụ**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu thời vụ.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm thời vụ mới.

Hình 2.2: Giao diện thiển thị giống lúa.

2.2.1 Thêm giống lúa

Để thiết lập thông tin giống lúa, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Danh mục**, chọn **Giống lúa**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu giống lúa.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm giống lúa mới.

giống lúa

* Tên giống lúa: Bắc Xuyên

Mã số lưu hành: Nhập mã số lưu hành

* Loại giống: Lúa nếp

Hình thức công nhận: Chính thức

Số quyết định: 1608

Ngày quyết định: 10/05/2019

Đơn vị đề nghị: TT NC và ứng dụng KHKT CT NN Thanh Hóa

Mô tả: Vụ Xuân muộn, Hè Thu, Mùa sớm các tỉnh phía Bắc

Ghi chú: Nhập ghi chú

Trạng thái: ☒ Kích hoạt

Lưu **Hủy**

Hình 2.2.1: Thêm giống lúa.

2.2.2 Cập nhật thông tin giống lúa

Để chỉnh sửa, cập nhật thông tin giống lúa, thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Giống lúa**, chọn giống lúa cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin giống lúa.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

2.2.3 Xóa giống lúa

- Tại danh sách **giống lúa**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa giống lúa hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

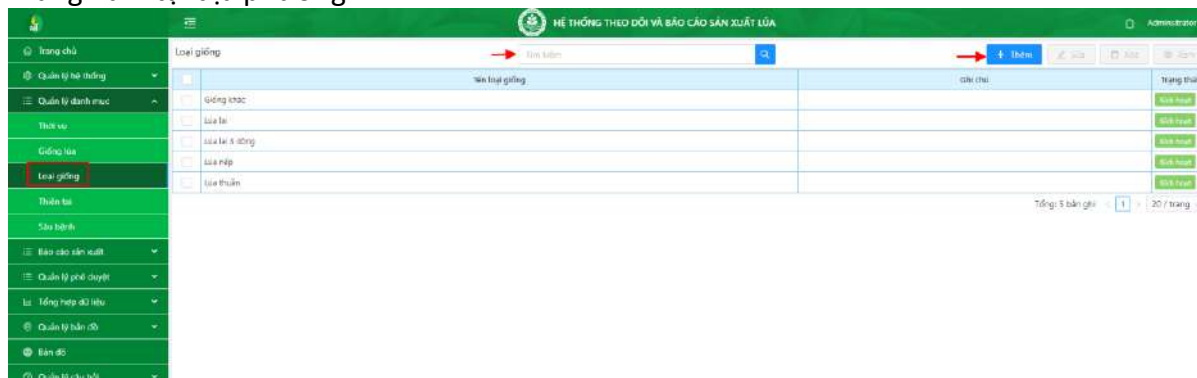
	Loại giống	Tên giống lúa	Mã số lưu hành	Số quyết định	Ngày quyết định	Đơn vị đề nghị	Mô tả	Trạng thái
☐	Lúa lai	H4182		44/2012/TT-BNNPTNT	11/06/2012		Các tỉnh phía Nam	Kích hoạt
☐	Lúa lai	TH7-2		21/2012/TT-BNNPTNT	17/04/2012		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Thủy hương 308		61/2015/TT-BNNPTNT	23/01/2015		Các tỉnh đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung bộ	Kích hoạt
☐	Lúa lai	6129 vàng		26/04/QĐ-BNN-TT	30/07/2019	Chợ TRINH BAYERN VN	Các vụ Xuân, HT và mùa tại các tỉnh phía Bắc, ĐHTB, Tây Nguyên và ĐBSCL	Kích hoạt
☐	Lúa lai	C úc úc Hè số 1		82/2011/TT-BNNPTNT	08/12/2011		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☒	Lúa lai	C.P.134		4843/QĐ-BNN-TT	24/12/2019	Công ty TNHH Hạt giống C.P. Việt Nam	Các tỉnh phía Bắc: ĐHTB, TH và ĐBSCL	Kích hoạt
☐	Lúa lai	CH402		06/2012/TT-BNNPTNT	22/01/2012		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	CH40205		61/2015/TT-BNNPTNT	22/01/2015		Các tỉnh đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ và Nam Trung bộ	Kích hoạt
☐	Lúa lai	CT 16		09/2012/TT-BNNPTNT	15/02/2012		Các tỉnh phía Bắc: các tỉnh Duyên Hải Nam Trung bộ & Tây Nguyên	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Cường ưu 725		06/2015/TT-BNNPTNT	22/01/2015		Tỉnh Hà Giang và một số tỉnh miền núi phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	D úc úc 6311		26/2011/TT-BNNPTNT	22/04/2011		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Đặc ưu 11		30/2011/TT-BNNPTNT	30/04/2011		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Đại dương 4		44/2012/TT-BNNPTNT	11/06/2012		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Đu đủ 600		44/2012/TT-BNNPTNT	11/06/2012		Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Dương quang 16		20/2011/TT-BNNPTNT	20/04/2011		Các tỉnh phía Bắc: Duyên Hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Đ355		44/2012/TT-BNNPTNT	11/06/2012	Công ty Cổ phần hạt giống	Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	HCT59		26/2016/TT-BNNPTNT	27/07/2016		Vụ Xuân muộn và Mùa sớm tại các tỉnh Trung du Miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung bộ	Kích hoạt
☐	Lúa lai	Hoa ưu số 2		06/2015/TT-BNNPTNT	22/01/2015		Các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc	Kích hoạt
☐	Lúa lai	HCT16		61/2015/TT-BNNPTNT	10/01/2015		Vụ Xuân, vụ Hè thu và Mùa tại các tỉnh Trung du Miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung bộ	Kích hoạt
☐	Lúa lai	HQ21		4711/QĐ-BNN-TT	30/12/2019	Viện nghiên cứu và PTN cây trồng	Các tỉnh phía Bắc	Kích hoạt

Tổng: 266 bản ghi

Hình 2.2.3: Xóa giống lúa.

2.3 Loại giống

Danh mục loại giống cho phép bạn thiết lập, quản lý danh sách các loại giống Lúa sản xuất hàng năm tại địa phương.



Hình 2.3: Giao diện loại giống.

2.3.1 Thêm loại giống mới

Để thêm loại giống mới, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Danh mục**, chọn **Loại giống**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu loại giống.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm loại giống mới.

Hình 2.3.1: Thêm loại giống.

2.3.2 Sửa loại giống

Để sửa thông tin loại giống, thực hiện như sau:

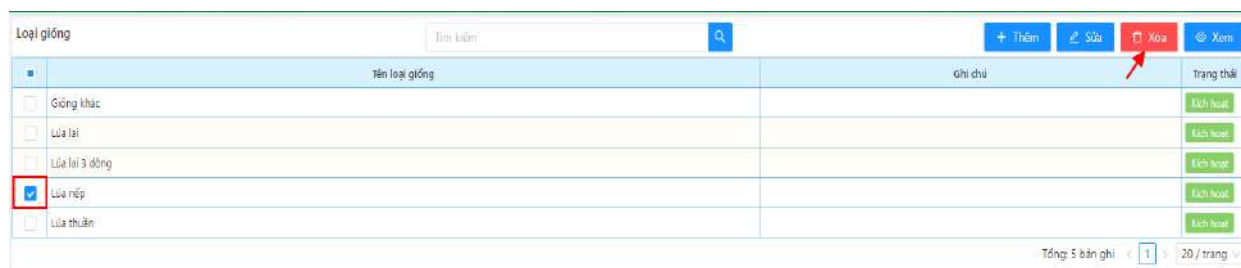
Bước 1: Tại giao diện **Loại giống**, chọn loại giống cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin loại giống.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

2.3.3 Xóa loại giống

- Tại danh sách **loại giống**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa loại giống hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.



Loại giống		Tìm kiếm		+ Thêm	Sửa	Xóa	Xem
☐	Tên loại giống		Ghi chú				Trạng thái
☐	Giống khác						Kích hoạt
☐	Lúa lai						Kích hoạt
☐	Lúa lai 3 dòng						Kích hoạt
☒	Lúa nếp						Kích hoạt
☐	Lúa thuần						Kích hoạt

Tổng: 5 bản ghi 1 20 / trang

Hình 2.3.3: Xóa loại giống.

2.4 Thiên tai

Chức năng thiên tai cho phép bạn thiết lập, quản lý các loại hình thiên tai ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất Lúa.

Admin

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BÁO CÁO SẢN XUẤT LÚA

Admin

Trang chủ

Quản lý hệ thống

Quản lý danh mục

Thiên tai

Sâu bệnh

Báo cáo sản xuất

Quản lý chi duyệt

Tổng hợp dữ liệu

Quản lý tài sản

Điện thoại

Quản lý câu hỏi

Thiên tai

Tìm kiếm

+ Thêm

Sửa

Xóa

Xem

☐	Tên	Ghi chú	Trạng thái
☐	Ngập úng	Ngập nước do mưa lớn, triều cường hoặc do lũ gây ra	Kích hoạt
☐	Hạn hán	Thiệt hại nông sản do lượng mưa thấp và thiếu nước tưới	Kích hoạt
☐	Sâu bệnh	Thiệt hại năng suất do bùng phát sâu bệnh hại lúa	Kích hoạt
☐	Xâm nhập mặn	Xâm nhập nước mặn vào hệ thống thủy lợi	Kích hoạt
☐	Lũ quét	Lúa ngã đổ do mưa lớn, gió mạnh	Kích hoạt
☐	Thiên tai khác	Các loại thiên tai khác chưa có trong danh mục	Kích hoạt

Tổng 6 bản ghi

1

20 / trang

Hình 2.4: Giao diện chức năng thiên tai.

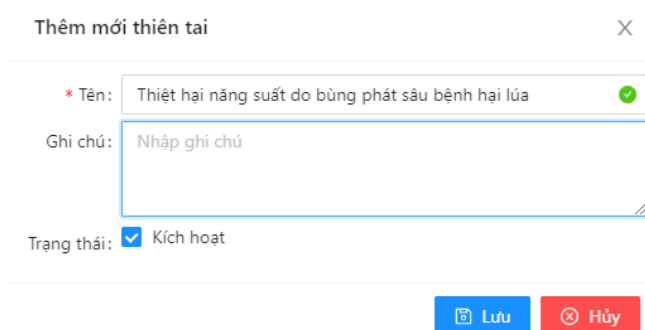
2.4.1 Thêm loại hình thiên tai

Để thiết lập thông tin loại hình thiên tai, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Danh mục**, chọn **Thiên tai**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Khai báo loại hình thiên tai.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm mới.



Thêm mới thiên tai

* Tên: Thiệt hại năng suất do bùng phát sâu bệnh hại lúa

Ghi chú: Nhập ghi chú

Trạng thái: ☒ Kích hoạt

Lưu Hủy

Hình 2.4.1: Thêm loại hình thiên tai.

2.4.2 Cập nhật loại hình thiên tai

Để sửa thông tin thiên tai, thực hiện như sau:

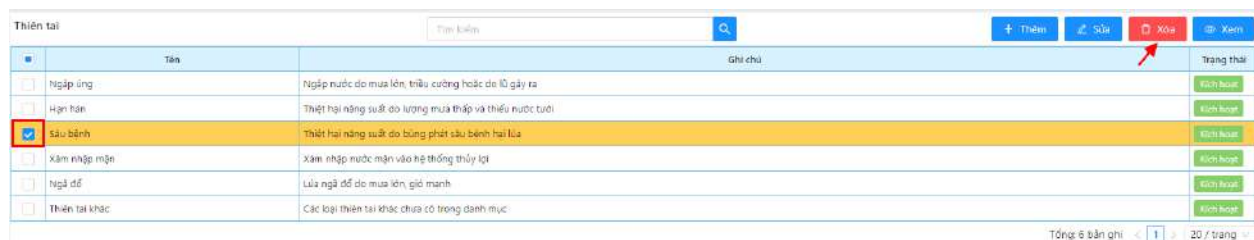
Bước 1: Tại giao diện **Thiên tai**, chọn thiên tai cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin thiên tai.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

2.4.3 Xóa loại hình thiên tai

- Tại danh sách **thiên tai**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa thiên tai hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.



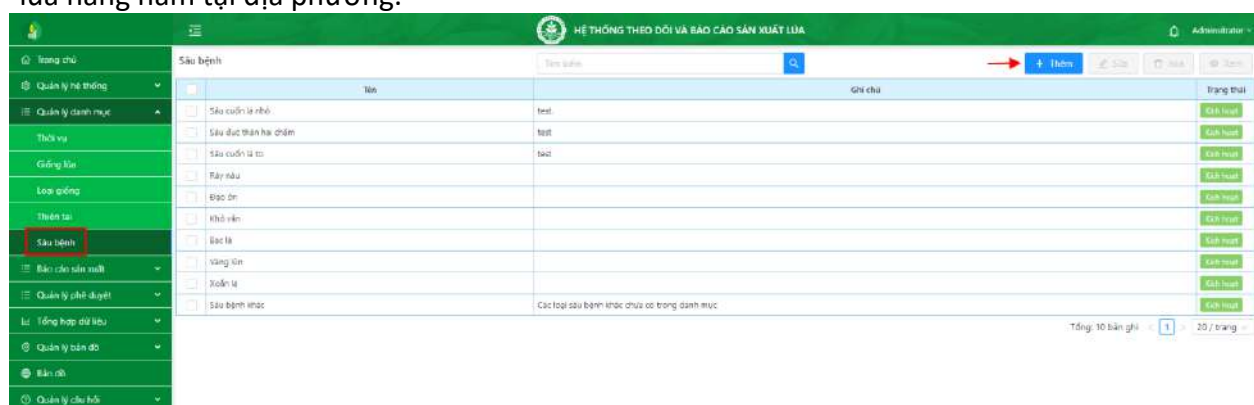
Thiên tai		Tìm kiếm	Thêm	Sửa	Xóa	Xem
	Tên	Ghi chú				Trạng thái
☐	Hàng úng	Hàng nước do mưa lớn, triều cường hoặc do lũ gây ra				Kích hoạt
☐	Hàng hạn	Thiệt hại nặng suất do lượng mưa thấp và thiếu nước tưới				Kích hoạt
☒	Sâu bệnh	Thiệt hại nặng suất do bùng phát sâu bệnh hại lúa				Kích hoạt
☐	Xâm nhập mặn	Xâm nhập nước mặn vào hệ thống thủy lợi				Kích hoạt
☐	Hàng đổ	Lúa ngã đổ do mưa lớn, gió mạnh				Kích hoạt
☐	Thiên tai khác	Các loại thiên tai khác chưa có trong danh mục				Kích hoạt

Tổng: 6 bản ghi 1 20 / trang

Hình 2.4.3: Xóa loại hình thiên tai.

2.5 Sâu bệnh

Danh mục sâu bệnh cho phép thiết lập, quản lý danh sách các loại sâu bệnh xảy ra trên cây lúa hàng năm tại địa phương.



Sâu bệnh		Tìm kiếm	Thêm	Sửa	Xóa	Xem
	Tên	Ghi chú				Trạng thái
☐	Sâu cuốn lá nhỏ	test				Kích hoạt
☐	Sâu đục thân hại chiêm	test				Kích hoạt
☐	Sâu cuốn lá to	test				Kích hoạt
☐	Trầy nâu					Kích hoạt
☐	Bọ cạp					Kích hoạt
☐	Khô vằn					Kích hoạt
☐	Bạc lá					Kích hoạt
☐	Vàng lùn					Kích hoạt
☐	Trùn lùn					Kích hoạt
☐	Sâu bệnh khác	Các loại sâu bệnh khác chưa có trong danh mục				Kích hoạt

Tổng: 10 bản ghi 1 20 / trang

Hình 2.5: Giao diện sâu bệnh.

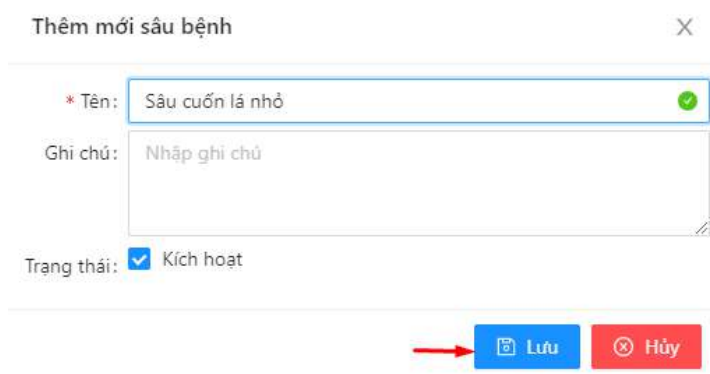
2.5.1 Thêm sâu bệnh

Để thiết lập thông tin sâu bệnh, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Danh mục**, chọn **Sâu bệnh**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu sâu bệnh.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm sâu bệnh mới.



Thêm mới sâu bệnh

* Tên:

Ghi chú:

Trạng thái: ☒ Kích hoạt

Lưu **Hủy**

Hình 2.5.1: Thêm sâu bệnh.

2.5.2 Cập nhật sâu bệnh

Để cập nhật thông tin sâu bệnh, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Sâu bệnh**, chọn sâu bệnh cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin sâu bệnh.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

2.5.3 Xóa sâu bệnh

- Tại danh sách **sâu bệnh**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa sâu bệnh hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

Sầu bệnh

Tìm kiếm

+ Thêm

↶ Sửa

 Xóa

+ Xếp

	Tên	Chiều	Trạng thái
☐	Sầu cuốn lá nhỏ	test	Kích hoạt
☐	Sầu đục thân hai chấm	test	Kích hoạt
☐	Sầu cuốn lá to	test	Kích hoạt
☒	Đạo ôn		Kích hoạt
☐	Khô vằn		Kích hoạt
☐	Đục lá		Kích hoạt
☐	Vàng lùn		Kích hoạt
☐	Xoắn lá		Kích hoạt
☐	Sầu bệnh khác	Các loại sầu bệnh khác chưa có trong danh mục	Kích hoạt

Tổng: 10 bản ghi

1

>

20 / trang

Hình 2.5.3: Hướng dẫn xóa sâu bệnh.

III. BÁO CÁO SẢN XUẤT

Thông tin sản xuất cho phép bạn thiết lập kế hoạch sản xuất, theo dõi quá trình

Xuống giống, sinh trưởng phát triển, thu hoạch cây Lúa. Ngoài ra, còn theo dõi được tiến trình áp dụng kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất, các tác nhân gây thiệt hại đến hiệu quả năng suất cây trồng.

3.1 Kế hoạch sản xuất

Kế hoạch sản xuất được xây dựng ở từng địa phương, tùy thuộc thời vụ hàng năm để đưa ra kế hoạch phù hợp với thực tế sản xuất.

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BẢO CẢO SẢN XUẤT LÚA									
Trang chủ	BẢO CẢO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT								
Quản lý hệ thống	Hàng đầu (từ năm): 2023	đến năm: 2023	Chọn phân vùng:	Chọn kết thúc vụ:	Trở lại Thêm Sửa Xóa				
Quản lý danh mục	Quận huyện		Thời vụ		TG bắt đầu	TG kết thúc	Điện tích (ha)	Kết thúc vụ	Trạng thái
Bản cập nhật mới	TỔNG CỘNG						888,128		
Tải file hướng dẫn	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		24-2022	28-2022	2,850		Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		21-2022	22-2022	2,800		Tải file
Tải file theo hoạch	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		26-2022	1-2023	2,146		Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		26-2022	22-2022	212,221	Vụ đã kết thúc	Tải file
Cập nhật mới	☐ Huyện Phước Long - Tỉnh Bạc Liêu		Vụ Đông - Xuân		26-2022	48-2022	4,400		Tải file
Tải chứng từ thanh	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		24-2022	22-2022	425	Vụ đã kết thúc	Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		24-2022	22-2022	41,450		Tải file
Thuyết minh hướng dẫn	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Hè - Thu		24-2022	47-2022	68,121		Tải file
	☐ Huyện Tháp Mười - Tỉnh Đồng Tháp		Vụ Hè - Thu		22-2022	45-2022	5,100		Tải file
Là Tổng hợp dữ liệu	☐ Thành phố Ngã Bảy - Tỉnh Hậu Giang		Vụ Thu - Đông		22-2022	44-2022	2,800		Tải file
	☐ Thành phố Ngã Bảy - Tỉnh Hậu Giang		Vụ Hè - Thu		22-2022	44-2022	3,700		Tải file
Bản đồ	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		21-2022	25-2022	18,719		Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Thu - Đông		21-2022	44-2022	2,800		Tải file
Quản lý dữ liệu	☒ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Hè - Thu		21-02-23	24-2024	6,880	Sửa file	Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		18-02-23	20-2023	2,277	Sửa file	Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Hè - Thu		18-02-23	20-2023	24,002	Sửa file	Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		18-02-23	19-2023	800	Sửa file	Tải file
	☐ Quận Cai Lãng - Thành phố Cần Thơ		Vụ chuyên		14-2022	24-2022	11,330		Tải file

Hình 3.1: Giao diện kế hoạch sản xuất.

3.1.1 Thêm kế hoạch sản xuất

- Chức năng kế hoạch sản xuất trên hệ thống dành cho các tài khoản thuộc đơn vị hành chính cấp huyện thiết lập và quản lý. Để khởi tạo kế hoạch sản xuất, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Sản xuất**, chọn **Kế hoạch sản xuất**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu kế hoạch sản xuất, nhập diện tích kế hoạch.

Bước 3: Chọn **Lưu** để lưu tạm phiếu. Chọn **Lưu và gửi** để gửi phê duyệt kế hoạch sản xuất.

Hình 3.1.1a: Tạo kế hoạch sản xuất.

Lưu ý: Có 02 trạng thái sản xuất khi tạo kế hoạch mà bạn cần phải lưu ý

- ✓ **Lưu** : phiếu đang ở trạng thái **Chưa gửi**, bạn có quyền sửa lại kế hoạch.
- ✓ **Lưu và gửi**: phiếu ở trạng thái **Đã gửi**, bạn không thể sửa lại kế hoạch.

BÁO CÁO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT							
Hiển thị theo từ năm: 2023		đến năm: 2023		Chọn thời vụ		Chọn kết thúc vụ	
Quận huyện		Thời vụ		Tổng bắt đầu	Tổng kết thúc	Diện tích kế hoạch (ha)	Kết thúc vụ
TỔNG CỘNG						513,411	
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		34-2023	36-2023	3,030	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		31-2023	33-2023	2,800	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		30-2023	1-2024	2,146	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		26-2023	23-2023	312,221	Vụ đã kết thúc
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		24-2023	23-2023	429	Vụ đã kết thúc
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		24-2023	28-2023	41,430	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Hè - Thu		24-2023	47-2023	68,121	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		21-2023	23-2023	18,719	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Thu - Đông		21-2023	44-2023	2,800	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Hè - Thu		21-2023	23-2023	3,000	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		20-2023	22-2023	287	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ mùa		19-2023	20-2023	2,277	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Hè - Thu		19-2023	20-2023	24,002	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ Đông - Xuân		18-2023	19-2023	609	Chưa gửi
Quận Cái Răng - Thành phố Cần Thơ		Vụ chiêm		14-2023	26-2023	11,500	Chưa gửi

Hình 3.1.1b: Trạng thái kế hoạch sản xuất.

3.1.2 Cập nhật kế hoạch sản xuất

Để cập nhật thông tin kế hoạch, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Kế hoạch sản xuất**, chọn kế hoạch sản xuất cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin kế hoạch sản xuất.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

3.1.3 Xóa kế hoạch sản xuất

- Tại danh sách **kế hoạch sản xuất**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa kế hoạch sản xuất hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

Quận huyện	Thời vụ	TG bắt đầu	TG kết thúc	Diện tích kế hoạch (ha)	Kết thúc vụ	Trạng thái
TỔNG CỘNG						
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Đông - Xuân	34-2023	36-2023	3.050		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Đông - Xuân	31-2023	33-2023	2.800		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ mùa	30-2023	1-2024	2.146		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Đông - Xuân	26-2023	23-2023	312.221	Vụ đã kết thúc	Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Đông - Xuân	24-2023	23-2023	420	Vụ đã kết thúc	Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ mùa	24-2023	23-2023	41.450		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Hè - Thu	24-2023	47-2023	88.121		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ mùa	21-2023	23-2023	18.719		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Thu - Đông	21-2023	44-2023	2.000		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Hè - Thu	21-2023	23-2023	8.000		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Đông - Xuân	20-2023	23-2023	207		Chưa gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ mùa	19-2023	20-2023	2.277		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Hè - Thu	19-2023	20-2023	24.002		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ Đông - Xuân	18-2023	19-2023	609		Đã gửi
Quận Cai Răng - Thành phố Cần Thơ	Vụ chiêm	14-2023	26-2023	11.500		Đã gửi

Hình 3.1.3: Xóa kế hoạch sản xuất.

Lưu ý: trạng thái kế hoạch

- ✓ Trạng thái **Chưa gửi**: cho phép xóa kế hoạch.
- ✓ Trạng thái **Đã gửi**: không thể xóa kế hoạch.

3.2 Tiến độ xuống giống

Dựa theo kế hoạch sản xuất đã được phê duyệt, cán bộ cấp xã sẽ tiến hành nhập tiến độ xuống giống theo thời vụ từng địa phương.

Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Tổng diện tích xuống giống (ha)	Cơ cấu giống	Trạng thái
TỔNG CỘNG					
Quận Cai Răng	Vụ mùa	30-2023	33		Đã gửi
Quận Cai Răng	Vụ Đông - Xuân	32-2023	1.741		Đã gửi
Quận Cai Răng	Vụ Đông - Xuân	31-2023	72		Đã gửi
Quận Cai Răng	Vụ mùa	30-2023	33		Đã gửi
Quận Cai Răng	Vụ Hè - Thu	36-2023	20		Chưa gửi

Hình 3.2: Giao diện tiến độ xuống giống.

3.2.1 Thêm tiến độ xuống giống

- Để thêm tiến độ xuống giống, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Sản xuất**, chọn **Tiến độ xuống giống**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu tiến độ và diện tích xuống giống.

Bước 3: Chọn **Lưu** để lưu tạm phiếu. Chọn **Lưu và gửi** để gửi phê duyệt tiến độ xuống giống.

Tên xã	Kế hoạch	Diện tích đã xuống giống trong vụ (ha)	Chưa xuống giống	Diện tích xuống giống trong tuần (ha)	Giống khác (ha)	Trạng thái
TỔNG CỘNG	3.000	-	3.000	1.800	1.800	
Phường Bà Lãng	250	-	250	120	120	Chưa gửi
Phường Hưng Phú	300	-	300	180	180	Chưa gửi
Phường Hưng Thành	400	-	400	110	110	Chưa gửi
Phường Lê Bình	450	-	450	150	150	Chưa gửi
Phường Phú Thứ	300	-	300	220	220	Chưa gửi
Phường Tân Phú	550	-	550	350	350	Chưa gửi
Phường Thường Thành	600	-	600	320	320	Chưa gửi

Hình 3.2.1a: Nhập tiến độ xuống giống.

Lưu ý 1: Có 02 trạng thái tiến độ xuống giống mà bạn cần phải lưu ý

- ✓ **Lưu:** Phiếu đang ở trạng thái **Chưa gửi**, bạn có quyền sửa lại tiến độ.
- ✓ **Lưu và gửi:** Phiếu ở trạng thái **Đã gửi**, bạn không thể sửa lại tiến độ.
- ✓ **Duyệt phiếu:** Tiến độ xuống giống các xã đã gửi báo cáo được chuyển lên cấp huyện phê duyệt.

Cán bộ được giao phê duyệt tiến độ xuống giống, thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Từ giao diện tiến độ xuống giống, chọn tiến độ, chọn sửa

Bước 2: Chọn **Lưu & gửi** để phê duyệt phiếu, chọn **Không duyệt** để từ chối phê duyệt (tiến độ bị từ chối phê duyệt được chuyển lại về cấp xã để tiến hành sửa đổi).

Hình 3.2.1b: Trạng thái phê duyệt tiến độ.

Tên xã	Kế hoạch	Mạ (ha)	Bón phân xanh (ha)	Đẻ nhánh (ha)	Vườn dồng (ha)	Trổ (ha)	Lâm hạt (ha)	Chín (ha)	Thu hoạch (ha)	Kết thúc (ha)	Trạng thái
Phường Lê Bình	1.100										
Phường Hưng Phú	700	0	0	0	150	50	0	70	80	80	X Không duyệt
Phường Hưng Thành	450										
Phường Bà Lãng	780										
Phường Thường Thành	0										
Phường Phú Thứ	0										
Phường Tân Phú	0										

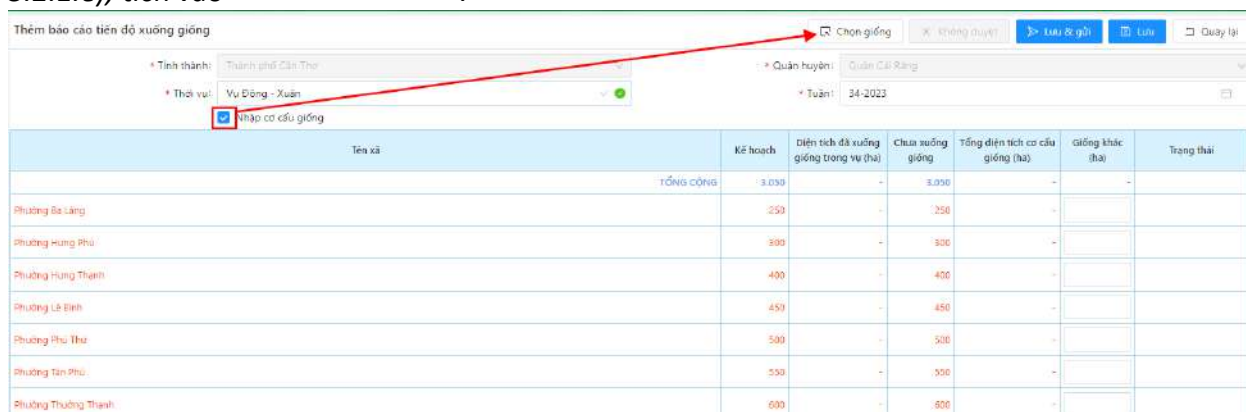
Hình 3.2.1c: Từ chối phê duyệt theo từng xã.

Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Tổng diện tích xuống giống (ha)	Cơ cấu giống	Trạng thái
TỔNG CỘNG			3.000		
Thanh phố Ngô Quyền	Vụ hè - Thu	28-2023	1.000		Chưa gửi
Thanh phố Ngô Quyền	Vụ thu - Đông	29-2023	2.300		Chưa gửi
Thanh phố Ngô Quyền	Vụ hè - Thu	23-2023	90		Chưa gửi
Thanh phố Ngô Quyền	Vụ hè - Thu	22-2023	280		Chưa gửi
Thanh phố Ngô Quyền	Vụ thu - Đông	22-2023	1.200		Chưa gửi

Hình 3.2.1d: Trạng thái tiến độ xuống giống.

Lưu ý 2: Nhập cơ cấu giống:

- Khi kết thúc tiến độ xuống giống, bạn cần nhập cơ cấu giống theo thời vụ từng địa phương.
- Để nhập cơ cấu giống, bạn thực hiện thao tác sau:
Tại giao diện thêm tiến độ xuống giống, tích chọn checkbox **Nhập cơ cấu giống** (Hình 3.2.1.e), tích vào  **Chọn giống**.



Thêm báo cáo tiến độ xuống giống

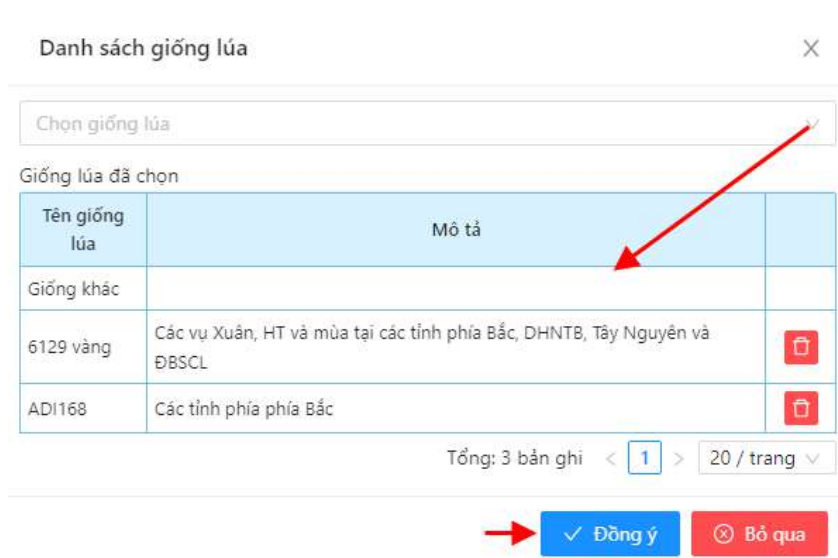
Tỉnh thành: Thành phố Cần Thơ | Quận huyện: Quận Cái Răng | Thời vụ: Vụ Đông - Xuân | Tuần: 34-2023

☒ Nhập cơ cấu giống

Tên xã	Kế hoạch	Diện tích đã xuống giống trong vụ (ha)	Chưa xuống giống	Tổng diện tích cơ cấu giống (ha)	Giống khác (ha)	Trạng thái
Tổng cộng	3.030	-	3.030	-	-	
Phường Đa Lăng	250	-	250	-	-	
Phường Hưng Phú	300	-	300	-	-	
Phường Hưng Thạnh	400	-	400	-	-	
Phường Lê Bình	450	-	450	-	-	
Phường Phú Thới	500	-	500	-	-	
Phường Tân Phú	550	-	550	-	-	
Phường Thường Thạnh	600	-	600	-	-	

Hình 3.2.1e: Hướng dẫn nhập cơ cấu giống.

- ✓ Chọn tìm kiếm giống lúa từ danh sách thêm vào cơ cấu giống, chọn  để xóa giống lúa ra khỏi danh sách cơ cấu giống.
- ✓ Chọn “**Đồng ý**” để hoàn thành thiết lập cơ cấu giống hoặc chọn “**Bỏ qua**” để hủy thao tác.



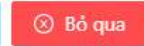
Danh sách giống lúa

Chọn giống lúa

Giống lúa đã chọn

Tên giống lúa	Mô tả	
Giống khác		
6129 vàng	Các vụ Xuân, HT và mùa tại các tỉnh phía Bắc, ĐHNTB, Tây Nguyên và ĐBSCL	
ADI168	Các tỉnh phía phía Bắc	

Tổng: 3 bản ghi < 1 > 20 / trang

Hình 3.2.1f: Nhập danh sách giống lúa.

3.2.2 Cập nhật tiến độ xuống giống

Để cập nhật thông tin tiến độ, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Tiến độ xuống giống**, chọn tiến độ xuống giống cần sửa, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin tiến độ xuống giống.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

3.2.3 Xóa tiến độ xuống giống

- Tại danh sách **tiến độ xuống giống**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa tiến độ xuống giống hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Tổng diện tích xuống giống (ha)	Cơ cấu giống	Trạng thái
TỔNG CỘNG:			3.288		
☐ Quận Cái Răng	Vụ mùa	30-2023	55	☒	Đã gửi
☒ Quận Cái Răng	Vụ Đông - Xuân	34-2023	1.690		Chưa gửi
☐ Quận Cái Răng	Vụ Đông - Xuân	22-2023	1.741		Đã gửi
☐ Quận Cái Răng	Vụ Đông - Xuân	31-2023	72		Đã gửi
☐ Quận Cái Răng	Vụ mùa	30-2023	55		Đã gửi
☐ Quận Cái Răng	Vụ Hè - Thu	26-2023	29		Chưa gửi

Hình 3.2.3: Xóa tiến độ xuống giống.

Lưu ý: trạng thái tiến độ

- ✓ Trạng thái **Chưa gửi**: cho phép xóa tiến độ.
- ✓ Trạng thái **Đã gửi**: không thể xóa tiến độ.

3.3 Tiến độ thu hoạch

Dựa theo tình hình thực tế thu hoạch tại địa phương, cán bộ cấp xã sẽ tiến hành nhập tiến độ thu hoạch theo thời vụ.

Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Tổng diện tích thu hoạch (ha)	Cơ cấu giống	Trạng thái
TỔNG CỘNG:			2.250		
☐ Thành phố Ngã Bảy	Vụ thu - Đông	27-2023	1.600	☒	Đã gửi
☐ Thành phố Ngã Bảy	Vụ Hè - Thu	25-2023	650		Đã gửi
☒ Thành phố Ngã Bảy	Vụ Thu - Đông	27-2023	750		Chưa gửi
☐ Thành phố Ngã Bảy	Vụ Thu - Đông	26-2023	650		Đã gửi

Hình 3.3: Giao diện tiến độ thu hoạch.

3.3.1 Thêm tiến độ thu hoạch

- Để thêm tiến độ thu hoạch, bạn thực hiện như sau:
Bước 1: Từ menu **Sản xuất**, chọn **Tiến độ thu hoạch**, chọn **Thêm mới**.
Bước 2: Nhập dữ liệu tiến độ thu hoạch, nhập diện tích.
Bước 3: Chọn **Lưu** để lưu tạm phiếu. Chọn **Lưu và gửi** để gửi lãnh đạo phê duyệt tiến độ thu hoạch.